

Số: 3057 /QĐ-UBND

Quảng Điền, ngày 24 tháng 12 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Công trình: Cống hộp Trầm Ngang, xã Quảng Thái,  
huyện Quảng Điền.

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG ĐIỀN

\* Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 54/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Quy định về trách nhiệm, thẩm quyền trong công tác quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 3300/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Cống hộp Trầm Ngang, xã Quảng Thái, huyện Quảng Điền;

Căn cứ Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh



tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Công hợp Trầm Ngang, xã Quảng Thái, huyện Quảng Điền;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính Kế hoạch tại Báo cáo thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành không thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán ngày 28 tháng 11 năm 2019,

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Công trình: Công hợp Trầm Ngang, xã Quảng Thái, huyện Quảng Điền.
- Mã số dự án: 7444457
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Quảng Thái
- Địa điểm xây dựng: Xã Quảng Thái, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế
- Thời gian thực tế khởi công: Ngày 18 tháng 4 năm 2014.
- Thời gian thực tế hoàn thành: Ngày 03 tháng 7 năm 2014.

#### Điều 2. Kết quả đầu tư:

##### 1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Được duyệt theo quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4=2-3
<b>Tổng số</b>	<b>374.244.000</b>	<b>363.906.000</b>	<b>10.338.000</b>
Vốn ngân sách nhà nước (Ngân sách huyện)	363.906.000	363.906.000	0
Vốn ngân sách nhà nước (Ngân sách xã Quảng Thái và các nguồn huy động hợp pháp khác)	10.338.000	0	10.338.000

##### 2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
<b>Tổng số</b>	<b>375.000.000</b>	<b>374.244.000</b>
1. Đèn bù, GPMB, TĐC	0	0
2. Xây dựng	331.910.000	331.910.000
3. Thiết bị	0	0
4. Quản lý dự án	6.816.000	6.816.000
5. Tư vấn	32.788.000	31.000.000
6. Chi phí khác	2.470.000	4.518.000
7. Chi phí dự phòng	1.016.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không



4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Công trình (HMCT) thuộc Chủ đầu tư quản lý		Công trình (HMCT) giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>	<b>374.244.000</b>			
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	374.244.000			
2. Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: Không

**Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

\*- Chủ đầu tư được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình; ghi tăng nguồn vốn hình thành và tài sản cố định tương ứng là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>374.244.000</b>	
Vốn ngân sách nhà nước (Ngân sách huyện)	363.906.000	
Vốn ngân sách nhà nước (Ngân sách xã Quảng Thái và các nguồn huy động hợp pháp khác)	10.338.000	

Tổng các khoản công nợ tính đến ngày phê duyệt quyết toán là:

**Tổng nợ phải thu: 10.338.000 đồng**

Ngân sách xã Quảng Thái cấp bổ sung để thanh toán: 10.338.000 đồng

**Tổng nợ phải trả: 10.338.000 đồng**

- Phải trả chi phí quản lý dự án xây dựng công trình cho Ban quản lý dự án xây dựng công trình thuộc Ủy ban nhân dân xã Quảng Thái:

6.816.000 đồng

- Phải trả chi phí thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành cho Phòng Tài chính Kế hoạch huyện:

3.522.000 đồng

Chủ đầu tư thực hiện công khai tài chính đối với giá trị quyết toán vốn đầu tư hoàn thành chậm nhất là sau 30 ngày kể từ ngày được phê duyệt quyết toán.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng các phòng: Tài chính Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quảng Thái, Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 5;
- Lưu VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Đình Đức*